

Pháp quyền hay pháp trị?

Xuất hiện từ trong nước ít lâu nay, từ ngữ “pháp quyền” bắt đầu được sử dụng trên các báo của người Việt ở ngoài nước. Lo ngại rằng hiện tượng này có thể gây nên nhiều sự hiểu lầm về những ngữ nghĩa của từ ngữ “pháp quyền” đứng riêng, hoặc đứng chung với từ ngữ Nhà nước trong thành ngữ “Nhà nước pháp quyền”, vào dịp một cuộc hội thảo vào thời điểm thập niên 1980, tôi có đưa ra một số ý kiến về từ ngữ có vấn đề ấy. Dưới đây là bài tham luận của tôi, phần đầu chỉ tóm lược, phần sau có thêm một vài bổ sung nhỏ. Tuy bài dưới đây đã được viết vào một thời điểm đã qua, nhưng vẫn còn giữ được một mức độ tính thời sự cao.

LS. Trần Thanh Hiệp



Luật Sư Trần Thanh Hiệp thuyết trình tại Viện Việt Học, Little Saigon, ngày 8-5-2011

I. Pháp quyền, pháp trị về mặt “danh” hay là mặt hình thức

“Pháp quyền”, từ ngữ mới

Gần đây, nhân có nhiều trao đổi ý kiến về các vấn đề đa nguyên, đa đảng, dân chủ, đổi mới, v.v... người ta thấy xuất hiện trên sách báo trong nước một từ kép mới, “pháp quyền”. Việc sửa đổi hiến pháp đã buộc các người lãnh đạo, các quan chức cộng sản phải nói tới “*pháp quyền*”. Năm 1992, Viện Nhà nước và Pháp luật ở Hà Nội đã xuất bản một cuốn sách nhỏ dày hơn 100 trang dưới tựa đề “*Tìm hiểu về Nhà nước pháp quyền*”, sáng tác chung của một tiến sĩ, ba phó tiến sĩ khoa học pháp lý và một luật gia. Ngoài ra, một nhân vật trí thức được coi như có xu hướng chống đảng, giáo sư Phan Đình Diệu, công khai lên tiếng cổ vũ cho việc thiết lập một “*Nhà nước pháp quyền*”. Có lẽ thái độ chống đối tuy ôn hòa nhưng ở ngay trong lòng chế độ ấy đã gián tiếp làm cho từ ngữ “*pháp quyền*” được hội nhập dễ dàng vào ngôn ngữ chính trị của người Việt ở ngoài nước và bắt đầu được lác đác sử dụng trên báo chí hải ngoại. Kết quả là về mặt thuật ngữ, vì từ ngữ mới “*pháp quyền*” xen lẫn với những từ ngữ cũ “*pháp trị*”, “*pháp luật*”, người đọc không biết là có khác biệt giữa “*pháp quyền*”, “*pháp trị*”, “*pháp luật*” hay không và nếu có thì phải căn cứ vào đâu để nhận biết!

Pháp luật, trước hết là một vấn đề ngôn ngữ vì ngôn ngữ trong pháp luật là sự thể hiện của quyền lực nên phải thận trọng. Dùng “*danh*” (hay “*cái để biểu đạt*”, le signifiant) của cộng sản thì phải hiểu rõ “*thực*” (hay “*cái được biểu đạt*”, le signifié) của nó là gì. Để tránh tệ trạng chính tà, thị phi đảo lộn, làm mất công sức phục hồi sự thật như thói tục đảo điên trong sinh hoạt chính trị, văn hóa gần hai thập niên qua ở trong nước (như đã được quan sát ở hải ngoại).

Muốn hiểu rõ nội dung chữ “*pháp quyền*” thì không thể chỉ căn cứ vào nghĩa riêng của hai từ đơn “*pháp*” và “*quyền*” rồi kết luận vội vàng và đại khái – nhưng rất sai lầm – rằng “*pháp quyền*” có nghĩa là pháp luật với quyền cao nhất. Phải đặt chữ này vào trong hệ thống các văn bản qui chuẩn cấu thành chế độ xã hội chủ nghĩa đương hành, trong ý hệ cộng sản mới làm lộ rõ được nội dung đích thực của nó. Nếu làm như thế thì sẽ thấy ngay rằng “*pháp quyền*” không biểu thị loại pháp luật mà chúng ta biết và chấp nhận – nghĩa là loại pháp luật của các nước dân chủ tự do. Trái lại, nó biểu thị thứ **pháp luật riêng của cộng sản hoàn toàn khác tới mức độ trái ngược với pháp luật không cộng sản**. Như vậy, không có lý do gì để dùng nó.

Chữ “*pháp quyền*” ở đâu ra?

Không đi quá sâu vào địa hạt chuyên môn rất phức tạp của luật học, chỉ xin nêu lên một vài cơ sở xét đoán để giải thích tại sao không nên dùng “*pháp quyền*”. Điều không nên quên là các nhà lãnh đạo, các quan chức, các luật gia cộng sản không dùng *pháp luật*, *pháp trị*, lại dùng “*pháp quyền*”, không phải vì họ không biết đã có các chữ pháp luật, pháp trị mà tại vì họ không muốn nhượng bộ các đòi hỏi dân chủ, vì nhượng bộ thì sẽ bị lôi cuốn vào việc phải chấp nhận và áp dụng thứ pháp luật của các nước tự do dân chủ.

Chính vì thế mà họ đã phải mượn chữ “*pháp quyền*” – đã có từ trước nhưng với một nghĩa khác – mượn cách Trung Cộng đã dùng chữ này để dịch chữ “*droit*” của người Pháp. Ông TSIEN Tche Hao, tiến sĩ luật khoa, năm 1980 trong một cuộc hội luận của “*Trung tâm triết học về pháp luật*” ở Paris, cho biết rằng Trung Cộng đã dùng chữ “*faquan*” (pháp quyền) với nghĩa của chữ

“droit”, như khi họ dịch chữ “*droit bourgeois*” là “*zichan faquan, tư sản pháp quyền*“. Ông còn nói thêm, “*pháp quyền*” hiểu theo ngữ nghĩa là quyền do luật định (*pouvoir légal*). Với mọi dự phòng sai, sót và căn cứ vào những tài liệu của chính “*Đảng Cộng sản Việt Nam*“, tôi xin đưa ra một giả thuyết là chữ “*pháp quyền*” chỉ mới bắt đầu được dùng công khai, theo nghĩa mới, không sớm hơn năm 1985 (về bằng chứng, xin xem ở dưới). Trước đó, một số từ điển Hán-Việt, Hán-Pháp, Pháp-Hán xuất bản từ những năm 30 đến những năm 60 ở Hồng Kông, Thượng Hải, Hà Nội, Sài Gòn đều có ghi chữ “*pháp quyền*” nhưng chỉ để đối dịch chữ “*jurisdiction*” của Pháp và có nghĩa là “*quyền tài phán*“, tức là quyền để xét xử. Ở những thời điểm ấy, nó không hề có nghĩa tổng quát ngang với chữ “*pháp luật*“. Hai cuốn tự điển Pháp-Việt và Hán-Việt của Đào Duy Anh không thấy ghi chữ “*pháp quyền*“. Cần nhấn mạnh rằng các từ điển Việt Nam xuất bản tại Hà Nội, như “*Từ điển tiếng Việt*” (1977) hay “*Từ điển Pháp-Việt, Dictionnaire français-vietnamien*” (1981) đều không thấy ghi chữ “*pháp quyền*“. Cuốn từ điển thứ hai này đã dịch chữ “*droit*” là “*luật, pháp luật*” và chữ “*jurisdiction*” là quyền xét xử. Mãi đến năm 1992 cộng sản mới ghi chữ “*pháp quyền*” vào các từ điển của họ như cuốn “*Từ điển tiếng Việt*” hay “*Từ điển Việt-Pháp*” với những nghĩa mới. Từ điển tiếng Việt định nghĩa “*pháp quyền*” (danh từ) là hệ thống pháp luật tiêu biểu cho quyền lực của Nhà nước, cho bản chất của một chế độ. Còn “*Từ điển Việt-Pháp*” thì dùng chữ “*droit*” để đối dịch chữ “*pháp quyền*” (ngoài ra, chữ này cũng còn có nghĩa thứ hai là quyền xét xử, nghĩa của chữ “*jurisdiction*”). Những điều kể trên cho phép kết luận rằng cộng sản đã dùng chữ “*pháp quyền*” với một nội dung rất xác định để dịch chữ “*droit*” của Pháp và vì thế không thể coi “*pháp quyền*” là tương đương với “*pháp luật*“, quá thông dụng và hầu như đã mất tính cách thuật ngữ để thành khẩu ngữ. Nhưng nội dung cộng sản muốn có là nội dung nào? Điểm này sẽ được quảng diễn ở phần II là phần bàn về nội dung. Xin trích dẫn ba đoạn rất tiêu biểu cho quan điểm cộng sản về pháp luật của họ tức là về “*pháp quyền*“.

Đoạn trích dẫn thứ nhất liên quan đến “*pháp quyền*” khi chữ này chưa được chính thức dùng để dịch chữ “*droit*”:

“*Hiến pháp vừa phải ghi lại những thành quả đã đạt được, hợp pháp hóa các thành quả đó, ổn định các thành quả đó thành “pháp quyền” (tức là được qui định thành pháp luật và được bảo đảm bằng pháp luật) nhưng không thể không đề cập những mục tiêu phải đạt trong tương lai, một tương lai không xa lắm...*” (Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Hà Nội 1985, Nhà xuất bản Khoa học xã hội, tr.344).

Hai đoạn trích dẫn còn lại cho thấy dưới mắt đảng cộng sản, luật pháp nghĩa là gì:

1. **“*Luật: văn bản do cơ quan quyền lực tối cao ban hành qui định những phép tắc trong quan hệ xã hội, buộc mọi người phải tuân theo*”** (Từ điển tiếng Việt, Hà Nội 1992, Trung tâm từ điển ngôn ngữ).

2. **“*Trong hệ thống pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, luật hình sự có vị trí rất quan trọng. Nó là công cụ sắc bén của Nhà nước chuyên chính vô sản để bảo vệ những thành quả của cách mạng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa...*”** (Lời nói đầu, Bộ Luật hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Hà Nội 1985, Nhà Xuất bản Pháp lý).

Rõ ràng là một định nghĩa dành riêng cho pháp luật cộng sản với những mập mờ cố ý: cơ quan quyền lực tối cao theo hiến pháp là quốc hội nhưng theo thực tế thì là “**Đảng**“. Sử dụng chữ

“*pháp quyền*” trong ngữ cảnh ấy như là một chữ tương đương với chữ “*droit*” thì không thể chủ quan đến mức coi rằng đó là cùng một thứ pháp luật hiểu theo nghĩa của luật học không cộng sản. Nếu trong thâm tâm không chấp nhận luật của cộng sản thì tốt hơn hết là đừng dùng chữ “*pháp quyền*”. Chữ “*droit*” xưa nay vốn được dịch là “*pháp*”, ghép hai từ “*pháp*”, “*quyền*” vào nhau cũng vẫn để dịch chữ ấy là vừa thừa lại vừa thiếu. Thừa là vì đã là pháp thì tất nhiên là có quyền (để chế tài, *trừng phạt*). Vấn đề là quyền ấy ở đâu ra và phải được hành sử như thế nào (trong trường hợp Việt Nam XHCN, quyền của pháp ở dưới Nghị quyết của Đảng). Như vậy, chỉ nói đến quyền không thôi, là nói thiếu. Và Nhà nước nào cai trị bằng thứ “*pháp quyền*” ấy cũng không thể là một nhà nước “*pháp trị*” theo nghĩa quen thuộc của danh từ.

II. Pháp quyền và pháp trị về mặt “*thực*” hay là mặt nội dung

Pháp trị và Nhà nước pháp trị

Như trên đã nói, “*pháp quyền*” chỉ là một nhãn hiệu cộng sản dùng để dán vào “*pháp luật*” tự do dân chủ mà thực chất khác xa pháp luật cộng sản. Lấy “*pháp quyền*” để dịch thành ngữ *État de Droit* là “*Nhà nước pháp quyền*” thay vì “*Nhà nước pháp trị*” là còn làm lớn thêm hơn nữa khoảng cách giữa hai thứ pháp luật ấy. Có thể nói, khoảng cách một trời một vực vì thêm vào sự khác biệt của hai thứ pháp luật, lại còn có sự khác biệt của hai loại nhà nước!

État de Droit, tiếng Đức *Rechtsstaat*, (Nhà nước pháp trị) là một đề tài luật học không đơn giản như nhiều người tưởng, nhất là nếu chỉ hiểu Nhà nước pháp trị qua định nghĩa sơ sài của pháp trị là “*căn cứ vào pháp luật để trị lý quốc gia*”. Cần nhấn mạnh ngay rằng “*nhà nước pháp trị*” nói tới ngày nay không phải là loại “*nhà nước pháp trị*” thuở xưa trước Công nguyên, vào thời của các pháp gia nổi tiếng như Quản Trọng (nước Tề), Tử Sản (nước Trịnh), Công Tôn Ưng (nước Tần), Thận Đáo (nước Triệu), Lý Tư (nước Tần), Hàn Phi Tử (một pháp gia kiệt xuất không có dịp thi thố tài năng nhưng đã bị giết chết vì tư tưởng pháp trị của mình), v.v...

Với một quá trình hình thành và biến đổi, ngày càng hoàn mỹ, dài trên năm thế kỷ, Nhà nước pháp trị là thành quả của nhiều cuộc cách mạng vừa đổ máu vừa ôn hòa, là nơi tàng trữ những giá trị văn hóa phương Tây, là tinh hoa của văn minh phương Tây và trước thềm thế kỷ 21, đã trở nên kiểu mẫu lý tưởng tổ chức xã hội cho nhân loại.

Miêu tả đầy đủ ở đây các loại nhà nước pháp trị là điều không làm được vì khó mà bao quát hết, dù chỉ phác họa sơ qua hình thể (configuration) của tất cả các nhà nước pháp trị đã hiện hữu ở phương Tây. Tuy nhiên, để tiện việc so sánh nhà nước pháp trị với “*Nhà nước pháp quyền*”, tưởng cũng nên nêu lên những đặc tính chung của các nhà nước pháp trị:

1. *Nhà nước pháp trị* là nhà nước sinh ra để chống chuyên chế và vì vậy có bản chất chống chuyên chế, bắt đầu bằng việc chống thần quyền, quân quyền tuyệt đối.
2. *Nhà nước pháp trị* là sự biểu lộ khát vọng của loài người muốn chinh phục phẩm giá, quyền lực cho “*con Người*” (l’Homme, la Personne) nạn nhân của thần thánh, vua chúa, thiên nhiên, đồng loại, v.v...

3. *Nhà nước pháp trị*, do đó, là nhà nước của mọi con dân trong một nước (nghĩa là của quốc dân) và bởi thế nó được coi như là nhà nước của quốc gia dân tộc (la Nation) không phải của riêng của một cá nhân, một giòng họ, một tôn giáo, một giai cấp, một đảng phái, một tập đoàn cầm quyền nào, v.v...

4. *Nhà nước pháp trị*, để tồn tại mà không mất bản chất, đã thiết lập và thượng tôn một trật tự xã hội dựa trên pháp luật, trật tự pháp lý (ordre juridique^(**)); trong hệ thống pháp luật (pháp chế) của trật tự pháp lý này, các quy phạm có đẳng cấp trên dưới rõ rệt (hiến pháp, luật, văn bản dưới luật, v.v...) không ai có thể tùy tiện đảo lộn hay xóa bỏ.

5. *Nhà nước pháp trị*, bởi vậy, đã phải phân chia quyền hành minh bạch (lập pháp, hành pháp, tư pháp) và hành sử các quyền này theo đúng kỷ cương, có sự kiểm soát nghiêm mật để tránh lạm quyền, bảo đảm cho các “nhân quyền”, thành văn hay không thành văn, được thực sự tôn trọng, để cho con người, mọi người, có cơ hội hành sử tự do của mình, để cho có đa nguyên về tư tưởng, về tổ chức, v.v... Nhà nước pháp trị là nhà nước có đặc điểm nổi bật “*ít nhà nước*”.

6. *Nhà nước pháp trị*, kể từ thập niên 50, ngày càng có xu hướng mạnh mở rộng ra ngoài biên cương của quốc gia phạm vi hoạt động của mình (Liên Hiệp Quốc) và đến thập niên 90 thì các hệ thống pháp luật riêng đã bắt đầu có sự điều hành chung, đang có cơ đi tới thống nhất làm nền tảng cho một trật tự pháp lý toàn cầu.

7. *Nhà nước pháp trị*, nói tóm lại, là dấu tích mà loài người đã và đang lưu lại trên bước đường tiến hóa xa dài đã qua và còn đang đi tới của mình.

8. *Nhà nước pháp trị*, như lịch sử đã chứng minh, cho đến nay là nhà nước của *dân chủ tự do* (démocratie libérale), những nhà nước chuyên chính cũ để trở thành nhà nước pháp trị đều tự hủy diệt mầm mống chuyên chính, như Liên Xô cũ và các nước ở Đông Âu. Trung Quốc, Việt Nam (Cuba, Bắc Hàn chắc cũng vậy?) không nói pháp trị, chỉ nói “*pháp quyền*” là để tiếp tục duy trì chuyên chế (chuyên chính).

Nhà nước hiện nay ở VN không phải là Nhà nước pháp trị

Đến đây, có thể nêu lên hai câu hỏi. Thứ nhất, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay tuy mang nhãn hiệu “*Nhà nước pháp quyền*” có phải là *Nhà nước pháp trị* không? Thứ hai, nếu là không, hay chưa, là nhà nước pháp trị thì trong tương lai nó có thể trở thành nhà nước pháp trị được không?

Để trả lời câu hỏi thứ nhất, không thể căn cứ vào quyền “*Tìm hiểu về Nhà nước pháp quyền*” mặc dù rằng nó là sản phẩm của Viện nhà nước và pháp luật và Nhà xuất bản pháp lý “được phép” xuất bản. Trước hết vì đó không phải là tiếng nói chính thức của Đảng. Thứ đến, dù cho là tiếng nói của Đảng chẳng nữa thì tiếng nói ấy cũng chỉ là một luận điệu trong nhiều luận điệu tuyên truyền, luận điệu dành cho dư luận ngoại quốc và quảng cáo cho trò đôi mới kiểu “*Vũ như Cẩn*” ! Sau hết, tuy một mặt phải khen năm tác giả của cuốn sách đã cố gắng tỏ ra khách quan, dám nói tới một số ý kiến trước đây vẫn bị kết án là tư sản phản động nhưng mặt khác lại không thể không phiến trách họ đã đơn giản hóa quá mức các kiến thức về nhà nước pháp trị và đôi khi

cố ý hay vô tình, gây một cảm tưởng rằng “*nhà nước pháp quyền*” là nhà nước pháp trị và nội dung cả hai chỉ có bấy nhiêu, nghĩa là như đã được “tổng thuật” trong cuốn sách của họ.

Muốn có cơ sở chắc chắn để quyết đoán rằng Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là loại nhà nước gì, có phải là nhà nước pháp trị gọi theo ngôn ngữ cộng sản mới, “*nhà nước pháp quyền*” không, thì phải dựa vào những tài liệu gốc, xuất phát từ chủ nghĩa Mác-Lênin, các nghị quyết của Đảng, các sách, báo chính thống của Đảng.

Cái gọi là Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa chính thức được Đại Hội IV cho ra đời sau khi Đảng Cộng sản cường chiếm xong được miền Nam, đã phát hiện đầy đủ cả về mọi mặt bản chất của nó. Các tài liệu chính thức của Đại Hội này đã cho thấy từ Hiến pháp đến tất cả pháp luật xã hội chủ nghĩa đều qui về một mối duy nhất, đúc kết qua những đoạn trích dẫn dưới đây:

“Nội dung hệ thống pháp luật bao gồm các thể chế có mối liên lạc hữu cơ với nhau, bổ sung lẫn nhau và làm điều kiện cho nhau nhằm cuối cùng xây dựng và thực hiện cơ chế Đảng lãnh đạo, nhân dân làm chủ, Nhà nước quản lý. Hệ thống pháp luật của ta phải thể hiện rõ chế độ tập trung dân chủ trong quản lý Nhà nước, quản lý kinh tế, quản lý xã hội...”

Tóm lại, hệ thống pháp luật mà chúng ta xây dựng phải thể hiện tính nguyên tắc nhất quán, nội dung qui phạm năng động, mềm dẻo nhưng chặt chẽ, rõ ràng, bảo đảm sức mạnh của chuyên chính vô sản...” (Hiến pháp nước cộng hòa xã hội chủ Việt Nam, Tập II, Bình luận, Hà Nội 1985, Nhà Xuất bản Khoa học xã hội, tr. 360-361).

“Pháp chế xã hội chủ nghĩa là một biện pháp quan trọng nhằm tăng cường chuyên chính vô sản...” (Trường Chinh, Tham luận tại Đại Hội Đảng lần thứ IV).

Quảng diễn ý kiến của Trường Chinh, các luật gia được giao chức vụ chính thức của Đảng đã nói về pháp luật (nghĩa là pháp quyền) xã hội chủ nghĩa như sau:

“Dưới ánh sáng của Nghị quyết Đại Hội lần thứ IV Của Đảng, chúng ta khẳng định rằng: Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa là Nhà nước chuyên chính vô sản trên phạm vi cả nước” (Tạ Như Khuê, Những vấn đề pháp lý qua Nghị quyết Đại Hội lần thứ IV của Đảng, tr.33, Hà Nội 1978, Viện Luật học, Nhà xuất bản khoa học xã hội).

“Giữa nhà nước chuyên chính vô sản và Đảng có mối tương quan chặt chẽ. Trong chế độ xã hội chủ nghĩa, Đảng cộng sản là đảng nắm chính quyền và như mọi người đều biết, vấn đề chính quyền là vấn đề cơ bản của mọi cuộc cách mạng. Đảng không thể lãnh đạo xã hội, lãnh đạo nhân dân, xây dựng chủ nghĩa xã hội nếu không có Nhà nước. Ngược lại, Nhà nước không thể làm tròn nhiệm vụ của chuyên chính vô sản, không thể phát huy được mạnh mẽ và đầy đủ các chức năng của mình nếu không có sự lãnh đạo của Đảng. Nhà nước sẽ không phải là Nhà nước xã hội chủ nghĩa nếu không do Đảng cộng sản lãnh đạo, nếu hoạt động của nó không dựa trên đường lối Mác-xít-Lêninnít của Đảng. Sự lãnh đạo của đảng là bảo đảm cao nhất cho sự tồn tại và hoạt động của Nhà nước xã hội chủ nghĩa” (Ngô Hương Đàm, Sách đã dẫn, tr. 45).

Quan điểm, chủ trương về Nhà nước ở trên là sự thực thi tư tưởng Mác-Lênin:

“Đảng lãnh đạo Nhà nước một cách toàn diện... Không một vấn đề quan trọng nào về chính trị hoặc về tổ chức được cơ quan Nhà nước ở nước cộng hòa chúng ta giải quyết mà không có ý kiến lãnh đạo của Đảng” (Lênin Toàn tập, tập 41, tr. 31, Ngô Hương Đàm trích dẫn trong sách đã dẫn).

“... một nguyên tắc tối quan trọng là bộ máy Nhà nước phải phục tùng và thực hiện mọi đường lối, chính sách và chỉ thị của Đảng... như Lênin đã viết. Cần sử dụng mọi lực lượng để đạt được một cách vô điều kiện sự phục tùng hoàn toàn của bộ máy Nhà nước đối với chính sách Đảng” (sách đã dẫn, tr. 48).

Lời kết luận không thể rõ rệt hơn của một luật gia khác, một luật gia “hộ Đảng”, Nguyễn Văn Thảo, về Nhà nước xã hội chủ nghĩa là:

“Toàn bộ đường lối, chính sách của Đảng ghi trong Đại Hội toàn quốc lần thứ IV của Đảng và các Nghị quyết tiếp theo của các phiên họp của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, các chỉ thị của Bộ chính trị và Ban bí thư mà nội dung cơ bản, chỉ đạo mọi hoạt động xây dựng pháp luật của Nhà nước...” (Nguyễn Văn Thảo, Hiến pháp..., sách đã dẫn, tr. 263).

Sau khi đọc hết mấy đoạn trích dẫn trên, ai là người đủ can đảm để nói rằng “Nhà nước pháp quyền kiểu cộng sản Việt Nam là Nhà nước pháp trị kiểu phương Tây?

Nhà nước ấy trong tương lai cũng không thể trở thành Nhà nước pháp trị được

Để trả lời câu hỏi “Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” có thể trở thành một Nhà nước pháp trị được không? Quả thật không khó khăn gì. Năm 1992, Đảng Cộng sản Việt Nam đã sửa đổi hiến pháp và không nói tới chuyên chính vô sản nữa. Nhưng không nói, không phải là sẽ không có chuyên chính vô sản nữa. Năm 1945, “cụ Hồ” đã công khai và chính thức tuyên bố giải tán Đảng Cộng sản, rút cuộc Đảng vẫn tiếp tục hoạt động và hoạt động mạnh để năm 1975 chiếm quyền trọn cả nước bằng chủ nghĩa Mác-Lê và Đảng. Mặt khác, cái khung của chuyên chính vô sản vẫn còn, Đảng vẫn nắm quyền lãnh đạo, nghĩa là nắm quyền sinh quyền sát ở trong tay, Nhà nước chỉ là công cụ cai trị của Đảng. Có gì bảo đảm và ai dám bảo đảm rằng Đảng đã tự giác ngộ, đã đi vào con đường dân chủ, nghĩa là đã từ bỏ chuyên chính, nhất là Đảng vẫn khư khư ôm lấy điều 4 của biện pháp giành cho riêng mình độc quyền lãnh đạo chính trị, vẫn thẳng tay đàn áp những người dân chủ ôn hòa như Nguyễn Đan Quế, Đoàn Viết Hoạt, Nguyễn Văn Thuận, Đoàn Thanh Liêm, vẫn lũng đoạn nội bộ các tôn giáo, trói tay văn nghệ sĩ, bung miệng báo chí, v.v....? Chừng nào không có bằng chứng rõ rệt thì không thể không coi cái gọi là “Nhà nước pháp quyền” hiện đang cầm quyền là Nhà nước gốc chuyên chính vô sản, nhưng đã được pha chế để thị hiện dưới những hình thức nguy trang mà thực chất đều hoàn toàn “*phản dân chủ*”.

© Trần Thanh Hiệp